

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang – Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – thành phố Hồ Chí Minh tại xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi và bổ sung một số điều chi tiết Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính – Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 643/TTr-STNMT ngày 24/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang – Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – thành phố Hồ

Chí Minh tại xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, cụ thể như sau:

STT	Mô tả chi tiết loại đất, vị trí đất	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đất ở nông thôn Khu vực 1 – Vị trí 1	2,2476
2	Đất ở nông thôn Khu vực 1 – Vị trí 2	2,0556
3	Đất ở nông thôn Khu vực 1 – Vị trí 3	2,0762
4	Đất nông nghiệp nằm trong phạm vi khu dân cư tiếp giáp đường	3,4848
5	Đất trồng cây hàng năm vị trí 1	1,7382
6	Đất trồng cây hàng năm vị trí 2	1,7532
7	Đất trồng cây lâu năm vị trí 1	1,5682
8	Đất trồng cây lâu năm vị trí 2	1,6016

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND huyện Bắc Bình, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bắc Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và PCTUBND tỉnh Lê Tuấn Phong;
- Lưu: VT, ĐTQH. Hưng (15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban
Nhân dân tỉnh
Bình Thuận
Ngày ký:
18.01.2021
10:47:17
+07:00

Lê Tuấn Phong